

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2018/HS-ST

Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Lợi.

Bà Đoàn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1986 tại thị trấn T1, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn T1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: có 03 tiền án.

+ Bản án số 17/2006//HSST ngày 11/5/2006, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2007. T đã chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, đến nay chưa thi hành phần bồi thường dân sự.

+ Bản án số 30/2012/HSST ngày 05/7/2012, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt T 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T chấp hành xong

hình phạt tù ngày 09/8/2013, chấp hành xong phần án phí hình sự và truy thu tiền.

+ Bản án 53/2016/HSST ngày 26/10/2016, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt T 01 năm 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2018, chưa chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự và truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Nhân thân:

+ Quyết định số 39 ngày 15/8/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T1, huyện B ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định số 24 ngày 05/01/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra quyết định đưa vào trung tâm chữa trị giáo dục lao động xã hội của tỉnh, thời hạn 24 tháng, ngày 07/01/2011 chấp hành xong.

+ Bản án số 06/2005/HSST ngày 11/4/2005 Tòa án nhân dân huyện B xử phạt T 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2018 đến nay, “có mặt”.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Lý Hải, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1953; địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình K và anh Nguyễn Trọng Q “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài, nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2018, Dương Văn T điều khiển xe mô tô Wave màu xanh biển kiểm soát 33N7-8385 từ nhà đến xã P với mục đích xem nhà ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 10 phút T đi đến nhà anh Nguyễn Đình T2 thấy cổng nhà cài then, không có người, T quay đầu xe lại, tắt máy và dựng xe cách cổng nhà anh Tường khoảng 3 mét sau đó đi bộ đến mở cổng rồi đi vào trong xưởng gỗ nhà anh

Tường, T nhìn thấy trên nóc tủ gỗ trước cửa bếp có để 01 máy chà nhãn hiệu Matech 50-60HZ và 01 máy lu nhãn hiệu Makita 50-60HZ loại cầm tay dùng để làm đồ mộc, T xách 2 chiếc máy trên ra cổng đặt trên giá đèo hàng giữa xe mô tô rồi đi đến khu vực thôn Can Bi 1 - xã Phú Xuân bán cho một hộ dân (T không nhớ địa chỉ cụ thể) được 550.000 đồng. Toàn bộ số tiền T đã tiêu sài cá nhân. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Đình T2 phát hiện mất 2 chiếc máy trên nên đã trình báo Công an huyện Bình Xuyên.

Tại kết luận định giá số 67/KL-ĐG ngày 10 tháng 10 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên đã kết luận: Máy chà nhãn hiệu Matech 50-60HZ có trị giá 833.000 đồng, máy lu Makita 50-60HZ có trị giá 950.000 đồng, tổng trị giá 02 chiếc máy trên có trị giá là 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, tài sản T trộm cắp của anh Nguyễn Đình T2 là 01 máy chà nhãn hiệu Matech 50-60HZ và 01 máy lu Makita 50-60HZ không thu hồi được, anh Tường yêu cầu T phải bồi thường số tiền 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng), T đồng ý nhưng chưa có tiền bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 33N7-8385 là phương tiện T sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Theo lời khai của T vào khoảng cuối tháng 7 năm 2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N7-8385 đi chơi ở tỉnh Bắc Giang đã xảy ra va chạm giao thông và bị Công an tạm giữ xe mô tô; xe mô tô này là của ông Dương Văn Đ bố đẻ của T, khi T lấy xe sử dụng để đi trộm cắp ông Đ không biết. Công an huyện B đã có thông báo đối với Công an tỉnh B để phối hợp giải quyết, tuy nhiên ông Đ không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS-KT ngày 18 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Dương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với Dương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 12 đến 15 tháng tù, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình Tường 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Quá trình điều tra bị hại là anh Nguyễn Đình T2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Dương Văn Đ tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh T2, ông Đ đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ

sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Anh Nguyễn Đình T2 yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho anh số tiền tiền 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 19 tháng 7 năm 2018, lợi dụng sơ hở, Dương Văn T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy chà cầm tay nhãn hiệu Matech 50-60HZ và 01 máy lu cầm tay nhãn hiệu Makita 50-60HZ trên nóc tủ trong xưởng gỗ của gia đình anh Nguyễn Đình T2 ở thôn Lý Hải, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trị giá 2 chiếc máy là 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng vụ án thu giữ được, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Dương Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Tuy bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này có giá trị là 1.783.000 đồng dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội

“Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản lần này theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo đã 04 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nên bị cáo là người có nhân thân rất xấu; vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù để răn đe và giáo dục mới đủ giúp cho bị cáo cải tạo trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình T2 tiền là 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 33N7-8385 là phương tiện T sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Theo lời khai của T vào khoảng cuối tháng 7 năm 2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33N7-8385 đi chơi ở tỉnh Bắc Giang đã xảy ra va chạm giao thông và bị Công an tạm giữ xe mô tô; xe mô tô này là của ông Dương Văn Đ (là bố đẻ của T); khi T lấy xe sử dụng để đi trộm cắp ông Đủ không biết, tuy nhiên ông Đủ không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe mô tô trên; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 01 (Một) năm tù, thời gian hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01 tháng 11 năm 2018.

Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc Dương Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình T2 số tiền là: 1.783.000 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh Nguyễn Đình T2 có đơn yêu cầu thi hành án mà Dương Văn T chưa bồi thường số tiền phải bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 89.150 đồng (Tám chín nghìn một trăm năm mươi đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

